

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST

Ngày: 09-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thái Văn Lộc;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Ngọc P, sinh năm: 1980 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L, sinh năm 1955 (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957; Có vợ tên Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1982 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 29/12/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 30 phút, ngày 20/12/2018, tại đường Hương lộ 7 thuộc ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát hiện bắt quả tang Dương Ngọc P đang điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI, biển số 70C-421.15 (phía dưới có gắn biển số 63C-015.00) từ hướng xã Biên Giới, huyện Châu Thành về hướng xã Hòa Thạnh. Qua kiểm tra, phát hiện trên thùng xe và trong cabin có nhiều hàng hóa là cục nóng máy điều hòa, cục lạnh máy điều hòa, quạt điện, tủ lạnh, máy tắm nước nóng, quần áo... Dương Ngọc P không xuất trình được nguồn gốc số hàng hóa nói trên nên Công an huyện Châu Thành tạm giữ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Dương Ngọc P khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 19/12/2018, Đặng Hải Đ (tên gọi khác Mặc), sinh năm 1978, ngụ ấp Tân Trung, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh dùng số điện thoại 0964694469 gọi thuê P vận chuyển hàng hóa từ Campuchia về Thành phố Hồ Chí Minh, tiền công sau khi vận chuyển xong là 1.200.000 đồng, P đồng ý. Sau đó, P đến khu vực xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh lấy xe ô tô tải biển số 63C-067.15 đã đậu sẵn trước đó, trên xe không có hàng hóa theo yêu cầu của Đay rồi điều khiển xe đến khu vực xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại kêu P điều khiển xe đến khu vực xã Biên Giới, qua chốt Biên Phòng của Việt Nam (không có người gác và cổng được mở sẵn) để sang Campuchia. Khi đến chốt Campuchia, P thấy một người đàn ông Campuchia (không rõ nhân thân) đang đậu xe ô tô tải biển số 70C-421.15 (phía dưới có gắn biển số 63C-015.00) trên xe có nhiều hàng hóa được che phủ tấm bạt bên trên. Sau đó, người này giao xe ô tô tải 70C-421.15 cho P điều khiển về Việt Nam, còn xe ô tô tải 63C-067.15 do người đàn ông Campuchia điều khiển. Khi P điều khiển xe đến khu vực ấp Hiệp Phước, xã Hòa Thạnh, huyện Châu Thành thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật.

Ngoài ra, quá trình điều tra, P còn khai nhận vào ngày 17/12/2018, P cũng vận chuyển hàng hóa thuê cho Đay từ Campuchia về Việt Nam (Thành phố Hồ Chí Minh) và được Đ trả tiền công là 1.200.000 đồng.

* Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 11/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành đối với hàng hóa bị thu giữ có tổng trị giá là 404.630.000 đồng.

* Kết luận giám định số 69/KL-KTHS ngày 29/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe ô tô HUYNDAI, sơn màu trắng, số khung: FS415DL-2-100125, số máy: D8ABT156375 (ký hiệu số 11.GT), số khung không bị đục sửa, số máy bị đập hàn.

* Kết quả thu giữ, xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ bao gồm:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 70C-421.15; bên trong có gắn một biển số 60C-015.00.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 001037, của xe ô tô biển số 60C-015.00.

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: 6526942, của xe ô tô biển số 60C-015.00.
- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số 0135118, của xe ô tô biển số 63C-015.00.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng số Seri 35297055456862.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG DOUS, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 354467073639216, số Imei 2: 354468073639214.
- 37 (ba mươi bảy) cái quạt điện, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 49 (bốn mươi chín) cái quạt điện, hiệu Toshiba, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 16 (mười sáu) cái quạt điện, hiệu Hitachi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 36 (ba mươi sáu) cái quạt điện, hiệu Sanyo, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 16 (mười sáu) cái quạt điện, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 41 (bốn mươi một) cái quạt điện, hiệu: không xác định, số hiệu: không xác định: tình trạng: đã qua sử dụng.
- 14 (mười bốn) cái quạt hơi nước, hiệu Sharp, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Toshiba, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Corona, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Sanyo, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Hitachi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Zorujirushi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Airnruve, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 03 (ba) cái máy nước nóng, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái máy nước nóng, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái máy nước nóng, hiệu Toto, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái máy nước nóng, hiệu: không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR7, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR8, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR9, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR3, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu National, số hiệu NR-F452TM-SR, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu National, số hiệu NR-F501TM-SR, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-M5700D, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-S42AM, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-SSB5200, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-B6200, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-C4800, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-B5700, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Panasonic, số hiệu NR-F501XV-SK, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 106 (một trăm lẻ sáu) cái quần jean, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 08 (tám) con thú nhồi bông, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 15 (mười lăm) cái đầm dài phụ nữ, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 25 (hai mươi tám) cái áo sơ mi nữ, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái nồi, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cây nhựa, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 33 (ba mươi ba) bịch thuốc trừ sâu, hiệu Methomyl, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 05 (năm) bịch thuốc trừ sâu, hiệu Pyridaben, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.

- 05 (năm) bình thuốc trừ sâu, hiệu Thiram, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 07 (bảy) bình thuốc dạng nước, hiệu Vitamin B-1 (dạng bình 20 lít), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 10 (mười) bao phân bón, hiệu Captan 50 (loại 20kg), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 04 (bốn) bao phân bón, hiệu Osmocote (loại 25 kg), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 02 (hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Cardazin-F, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 08 (tám) chai thuốc trừ sâu, hiệu Vitamin B-1(loại 3,785 lít), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 18 (mười tám) chai thuốc trừ sâu, hiệu Cypergerin, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 06 (sáu) chai thuốc trừ sâu, hiệu Profenofos, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Jacket, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Joshej 10, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) cái dao Thái Lan, hiệu Kiwi (cán nhựa), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 38 (ba mươi tám) cái kéo cắt cây, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 370kg (ba trăm bảy mươi kilogram) kiện hàng phế liệu nhựa.
- 01 (một) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 34 (ba mươi bốn) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 09 (chín) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 86 (tám mươi sáu) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01(một) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 34 (ba mươi bốn) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 09 (chín) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 86 (tám mươi sáu) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 18/CT-VKSCT ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Dương Ngọc P về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Ngọc P phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s **Khoản 1 Điều 51; Điều 35** Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Ngọc P số tiền từ 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng đến 250.000.000 (Hai trăm năm mươi triệu) đồng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo thông nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình sai, hứa sẽ không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận vào ngày 20/12/2018 bị cáo Dương Ngọc P đã có hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, tổng giá trị hàng hóa là 404.630.000 đồng nhằm hưởng lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế được pháp luật bảo vệ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của nhà nước. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa

qua biên giới là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận trước mắt mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu, thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có khả năng tài chính tốt, phạm tội với vai trò thứ yếu; nên xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục cũng đủ để bị cáo tự cải tạo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật và có ích cho xã hội. Hơn nữa việc áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 70C-421.15; bên trong có gắn một biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 001037, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: 6526942, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số 0135118, của xe ô tô biển số 63C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 001037, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: 6526942, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số 0135118, của xe ô tô biển số 63C-015.00; cơ quan công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không ai đến để truy nhận xe. Xét thấy xe ô tô và các giấy tờ là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần thiết tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, là công cụ mà bị cáo dùng để liên lạc cho việc phạm tội nên cần thiết phải tịch thu, sung ngân sách nhà nước

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG DOUS, màu đen, đã qua sử dụng, không liên quan đến vụ án nên xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với các tài sản bị thu giữ còn lại là vật chứng của vụ án nên xét thấy cần phải tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[7] Đối với người tên Đặng Hải Đ (Mắc) hiện không có ở địa phương nên chưa làm việc được. Khi nào làm việc được sẽ làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo P phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc P phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc P số tiền là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước các tài sản sau:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 70C-421.15, bên trong có gắn một biển số 60C-015.00, nhãn hiệu HYUNDAI, màu trắng, loại tải mui bạt, số khung: FS415DL-2-100125, số máy: D8ABT156375 (bị đập hàn); 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 001037, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số: 6526942, của xe ô tô biển số 60C-015.00; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS, số 0135118, của xe ô tô biển số 63C-015.00.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, số Seri 35297055456862.

- 37 (ba mươi bảy) cái quạt điện, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 49 (bốn mươi chín) cái quạt điện, hiệu Toshiba, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 16 (mười sáu) cái quạt điện, hiệu Hitachi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 36 (ba mươi sáu) cái quạt điện, hiệu Sanyo, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 16 (mười sáu) cái quạt điện, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 41 (bốn mươi một) cái quạt điện, hiệu: không xác định, số hiệu: không xác định: tình trạng: đã qua sử dụng.

- 14 (mười bốn) cái quạt hơi nước, hiệu Sharp, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Toshiba, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Corona, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Sanyo, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái quạt hơi nước, hiệu Hitachi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Zorujirushi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái quạt hơi nước, hiệu Airnruve, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 03 (ba) cái máy nước nóng, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái máy nước nóng, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái máy nước nóng, hiệu Toto, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cái máy nước nóng, hiệu: không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR7, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR8, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR9, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) máy rửa chén, hiệu Panasonic, số hiệu: NPTR3, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu National, số hiệu NR-F452TM-SR, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu National, số hiệu NR-F501TM-SR, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-M5700D, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-S42AM, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-SSB5200, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-B6200, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-C4800, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Hitachi, số hiệu R-B5700, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) tủ lạnh, hiệu Panasonic, số hiệu NR-F501XV-SK, tình trạng: đã qua sử dụng.

- 106 (một trăm lẻ sáu) cái quần jean, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 08 (tám) con thú nhồi bông, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 15 (mười lăm) cái đầm dài phụ nữ, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 25 (hai mươi tám) cái áo sơ mi nữ, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái nôi, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cây nhựa, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 33 (ba mươi ba) bịch thuốc trừ sâu, hiệu Methomyl, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 05 (năm) bịch thuốc trừ sâu, hiệu Pyridaben, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 05 (năm) bịch thuốc trừ sâu, hiệu Thiram, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 07 (bảy) bình thuốc dạng nước, hiệu Vitamin B-1 (dạng bình 20 lít), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 10 (mười) bao phân bón, hiệu Captan 50 (loại 20kg), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 04 (bốn) bao phân bón, hiệu Osmocote (loại 25 kg), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 02 (hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Cardazin-F, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 08 (tám) chai thuốc trừ sâu, hiệu Vitamin B-1(loại 3,785 lít), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 18 (mười tám) chai thuốc trừ sâu, hiệu Cypergerin, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 06 (sáu) chai thuốc trừ sâu, hiệu Profenofos, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Jacket, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) chai thuốc trừ sâu, hiệu Joshej 10, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 12 (mười hai) cái dao Thái Lan, hiệu Kiwi (cán nhựa), số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 38 (ba mươi tám) cái kéo cắt cây, hiệu không xác định, số hiệu: không xác định, tình trạng: chưa qua sử dụng.
- 370kg (ba trăm bảy mươi kilogram) kiện hàng phế liệu nhựa.

- 01 (một) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 34 (ba mươi bốn) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 09 (chín) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 86 (tám mươi sáu) cái cục nóng máy điều hòa, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Mitsubishi, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 34 (ba mươi bốn) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu National, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 09 (chín) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Panasonic, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.
- 86 (tám mươi sáu) cái cục lạnh máy điều hòa, hiệu Daikin, số hiệu: không xác định, tình trạng: đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG DOUS, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 1: 354467073639216, số Imei 2: 354468073639214.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Ngọc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện C;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thanh Bình

Thái Văn Lộc

Nguyễn Thị Kim Linh

Đỗ Thanh Bình